

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày: 16-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Vũ Xuân Trường;

Ông: Cao Văn Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Đình Văn T, sinh năm 1968; nơi cư trú: Xóm X, xã GX, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đình Phúc B và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); vợ là Nguyễn Thị M; có 02 con; tiền án: Ngày 23-8-2017 bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 11-7-2020; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 08-12-1995, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Thủy xử phạt 06 tháng tù về tội: “Tổ chức dùng chất ma túy”; ngày 06-11-1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 05 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Ngày 30-10-2010, bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ từ ngày 27-02-2021, chuyển tạm giam từ ngày 15-3-2021 cho đến nay; “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Thủy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định; “có mặt”.

Người làm chứng: Đoàn Văn B; Đoàn Văn C; Ngô Văn C1; Trần Thị L “đều

vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ ngày 27-02-2021, Đoàn Văn B điều khiển xe máy BKS 29K9-7836 chở Đoàn Văn C đi uống methadone. Sau đó, B, C mỗi người góp 50.000 đồng cùng đến nhà Đinh Văn T mua ma túy để sử dụng. B hỏi T mua 100.000 đồng heroine, T đồng ý nhận tiền rồi đưa cho B 01 gói heroine. Sau đó, B hỏi T cho mượn địa điểm để B và C sử dụng ma túy. T đồng ý cho B và C sử dụng ma túy tại nhà mình. Khoảng 08 giờ 10 phút cùng ngày, Ngô Văn C1 đến nhà T hỏi mua ma túy, T đồng ý nhưng chưa kịp nhận tiền và đưa heroine cho C1 thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế-ma túy Công an huyện Giao Thủy phối hợp cùng Công an xã GX phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại bàn uống nước 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở, trên có dính chất màu đen được niêm phong ký hiệu M1; 01 bật lửa màu đỏ; 01 mảnh giấy kẻ ô ly kích thước (3,5x3,5) cm, các đối tượng khai nhận là dụng cụ B và C vừa sử dụng heroine. Ngoài ra, Đinh Văn T còn tự giác giao nộp cho tổ công tác 08 gói nhỏ đều gói bằng giấy kẻ ô ly, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng lấy từ dưới đệm ghế nhà T, T khai là heroine của T cất giấu để bán được niêm phong ký hiệu M2; thu giữ của T 01 gói được gói bằng giấy kẻ ô ly, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai cất giấu để sử dụng cho bản thân được niêm phong ký hiệu M3 và số tiền 1.380.000 đồng, T khai trong đó có có 100.000 đồng là tiền T vừa bán heroine cho B mà có. Thu giữ của B 01 xe máy BKS 29K9-7836; thu giữ của C1 số tiền 100.000 đồng, C1 khai mục đích để mua ma túy về sử dụng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của T, tổ công tác còn thu giữ 03 kim tiêm chưa qua sử dụng, 05 lưỡi dao lam và 40 mảnh giấy trắng kẻ ô vuông kích thước khoảng (3,5x3,5) cm.

Ngày 28-02-2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy đã tiến hành trưng cầu giám định đối với mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở, trên dính chất màu đen được niêm phong ký hiệu M1 và các gói chất bột dạng cục màu trắng đã thu giữ tại nhà T được niêm phong ký hiệu M2, M3.

Tại bản kết luận giám định số 282/GĐKTHS ngày 02-3-2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“- Mẫu chất màu đen bám dính trên 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy dở trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1 là ma túy. Loại ma túy: heroine. Khối lượng mẫu M1: Không xác định được khối lượng.

- Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 phong bì thư được niêm phong ký hiệu M2 và M3 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: heroine. Tổng khối lượng mẫu M2: 0,324 gam. Khối lượng mẫu M3: 0,293 gam”.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố Đinh Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Đinh Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 2 năm tù đến 2 năm 6 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 2 năm 6 tháng tù đến 3 năm tù; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm tù. Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc Đinh Văn T phải chấp hành từ 12 năm tù đến 13 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của T và 100.000 đồng thu giữ của C1; Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định và 01 chiếc bật lửa, 01 mảnh giấy kẻ ô ly, 03 bom kim tiêm, 05 lưỡi dao lam và 40 mảnh giấy trắng kẻ ô vuông, 01 mảnh giấy bạc có dính heroine.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 27-02-2021 tại nhà Đinh Văn T ở xóm X xã GX, huyện G, tỉnh N, T đã có hành vi bán trái phép 01 gói heroine (không xác định được khối lượng) cho

Đoàn Văn B và cho Đoàn Văn C và B sử dụng ma túy trái phép tại nhà bị cáo; ngoài ra, bị cáo còn có hành vi cất giấu trái phép 08 gói heroine có tổng khối lượng 0,324 gam để bán kiếm lời và tàng trữ trái phép 01 gói heroine có khối lượng 0,293 gam để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương; do đó hành vi của bị cáo Đinh Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự; do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị đưa ra xét xử.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 23-8-2017, Đinh Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình thuộc hộ cận nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

Số heroine hoàn trả mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 chiếc bật lửa, 01 mảnh giấy kẻ ô ly, 03 bơm kim tiêm, 05 lưỡi dao lam và 40 mảnh giấy trắng kẻ ô vuông, 01 mảnh giấy bạc có dính heroine: là các công cụ dùng để sử dụng ma túy và phân chia ma túy cần tịch thu cho tiêu hủy.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của T do bán heroine mà có và 100.000 đồng thu giữ của C1 với mục đích dùng để mua ma túy về sử dụng.

Số tiền 1.280.000 đồng thu giữ của T là tài sản hợp pháp của T nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị cáo là phù hợp.

Chiếc xe máy BKS 29K9-7836 thu giữ của Đoàn Văn B là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị L (là vợ của B), khi B lấy xe đi mua ma túy chị L không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị L là phù hợp.

[9] Nguồn gốc số heroin thu giữ của Đinh Văn T, T khai mua khe cửa sổ một nhà ven đường tại khu vực dốc HN, xã GT nhưng không biết nhà của ai, không nhớ vị trí, đặc điểm của ngôi nhà. Nhận thấy, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý đối tượng đã bán ma túy cho T theo quy định của pháp luật.

[10] Đoàn Văn B và Đoàn Văn C đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Giao Thủy đã xử lý bằng biện pháp hành chính là phù hợp. Ngô Văn C1 đã có hành vi đến hỏi T mua ma túy để sử dụng nhưng chưa kịp mua thì bị phát hiện bắt giữ nên không đặt ra vấn đề xử lý.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Văn T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt buộc Đinh Văn T phải chấp hành cả 3 tội là 11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27-02-2021.

2. Xử lý vật chứng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của Đinh Văn T do bán heroine mà có và 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của Ngô Văn C1 với mục đích dùng để mua ma túy về sử dụng;

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì hoàn trả mẫu vật sau giám định số 282/GĐKTHS ngày 02-3-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định

và 01 chiếc bật lửa, 01 mảnh giấy kẻ ô ly, 03 bơm kim tiêm, 05 lưỡi dao lam và 40 mảnh giấy trắng kẻ ô vuông, 01 mảnh giấy bạc có dính heroine.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13-5-2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đinh Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- CQĐT Công an huyện Giao Thủy;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Ông Ngọc Lễ